

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thanh Thủy, ngày 20 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Khu 10, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Anh Trần Phương H, sinh năm 1983;

ĐKHKTT: Khu 10, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Trần Phương H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh H có 02 con chung là cháu Trần Huy H1, sinh ngày 1x/6/2008 và cháu Trần Huy H2, sinh ngày x0/11/2009. Ly hôn, hai bên thỏa thuận: Giao con chung là cháu Trần Huy H1 và cháu Trần Huy H2 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày chấm dứt hôn nhân cho tới khi các cháu thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh H không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị T và anh H đều xác định không có và không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã

nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000652 ngày 02/11/2020 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Khánh Vinh**